

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /KH-UBND

Điện Biên, ngày tháng 01 năm 2026

KẾ HOẠCH
Tiêm chủng mở rộng năm 2026 trên địa bàn tỉnh Điện Biên

Căn cứ Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về hoạt động tiêm chủng;

Căn cứ Nghị định số 13/2024/NĐ-CP ngày 05/02/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 34/2018/TT-BYT ngày 12/11/2018 của Bộ Y tế hướng dẫn chi tiết một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 2780/QĐ-BYT ngày 29/8/2025 của Bộ Y tế ban hành Kế hoạch tiêm chủng mở rộng giai đoạn 2026–2028;

Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành Kế hoạch tiêm chủng mở rộng năm 2026 trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung: Nâng cao chất lượng và bảo đảm an toàn tiêm chủng; tăng tỷ lệ tiêm các loại vắc xin thuộc Chương trình Tiêm chủng mở rộng; không chế hiệu quả các bệnh truyền nhiễm có vắc xin phòng bệnh ở trẻ em; bảo vệ thành quả thanh toán bệnh Bại liệt; duy trì kết quả loại trừ uốn ván sơ sinh và tiến tới loại trừ bệnh Sởi.

2. Mục tiêu cụ thể:

2.1. Chỉ tiêu tiêm chủng:

- Tiêm chủng thường xuyên (chỉ tiêu chi tiết đến tuyến xã tại Phụ lục I, II, III, IV kèm theo):

- $\geq 95\%$ trẻ dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ: 01 mũi BCG; 03 mũi DPT-VGB-Hib; 03 liều uống OPV; 02 mũi IPV; 01 mũi Sởi lúc 9 tháng tuổi.

- $\geq 95\%$ trẻ 18 tháng được tiêm vắc xin Sởi-Rubella (MR).

- $\geq 95\%$ trẻ 18 tháng được tiêm vắc xin có thành phần Bạch hầu – Ho gà – Uốn ván (DPT).

- $\geq 95\%$ trẻ 1–5 tuổi được tiêm 02 mũi cơ bản vắc xin Viêm não Nhật Bản.

- $\geq 95\%$ trẻ 2–5 tuổi được tiêm mũi 3 vắc xin Viêm não Nhật Bản.

- $\geq 94,2\%$ phụ nữ có thai được tiêm đủ vắc xin uốn ván (UV2+).

- $\geq 90\%$ trẻ sơ sinh được tiêm 01 mũi vắc xin Viêm gan B trong 24 giờ đầu sau sinh.

- $\geq 95\%$ trẻ từ 2 đến đủ 6 tháng tuổi được uống 02 liều vắc xin Rota phòng tiêu chảy do Rota vi rút.

- $\geq 95\%$ trẻ 7 tuổi được tiêm vắc xin Uốn ván – Bạch hầu giảm liều (Td).

- Chiến dịch tiêm bổ sung: Tổ chức tiêm vắc xin bổ sung tại vùng nguy cơ cao hoặc theo chỉ đạo của Trung ương, đạt tỷ lệ $\geq 95\%$.

2.2. Chỉ tiêu mắc bệnh và giám sát bệnh trong Tiêm chủng mở rộng:

- Chỉ tiêu mắc bệnh TCMR: Không có ca mắc Bại liệt hoang dại; tỷ lệ mắc Sởi $\leq 5/100.000$ dân; uốn ván sơ sinh < 1 ca/1.000 trẻ đẻ sống; Bạch hầu $\leq 0,1/100.000$ dân; Ho gà $\leq 1/100.000$ dân.

- Chỉ tiêu giám sát bệnh TCMR: 100% các bệnh thuộc Chương trình TCMR được phát hiện, điều tra và giám sát, đặc biệt đối với Sởi/Rubella, Uốn ván, Liệt mềm cấp, Ho gà, Bạch hầu, cụ thể:

- + Liệt mềm cấp/Bại liệt: Tỷ lệ phát hiện ca nghi mắc > 1 ca/100.000 trẻ dưới 15 tuổi/năm; $\geq 80\%$ số ca nghi được điều tra, lấy mẫu phân, theo dõi di chứng và báo cáo đầy đủ, đúng thời hạn.

- + Chết sơ sinh/Uốn ván sơ sinh: Tổ chức giám sát, điều tra ≥ 2 ca chết sơ sinh/1.000 trẻ đẻ sống; 100% ca chết sơ sinh/nghi ngờ uốn ván sơ sinh được điều tra.

- + Sởi/Rubella: Tỷ lệ giám sát ca nghi mắc $\geq 2/100.000$ dân; $\geq 90\%$ ca nghi ngờ được điều tra và lấy mẫu huyết thanh.

- Ứng dụng công nghệ thông tin: 100% cán bộ phụ trách tiêm chủng và quản lý vắc xin được tập huấn, sử dụng thành thạo và cập nhật thường xuyên dữ liệu trên Hệ thống thông tin tiêm chủng Quốc gia.

II. NHỮNG HOẠT ĐỘNG TRỌNG TÂM NĂM 2026

1. Công tác tổ chức, chỉ đạo

- Tăng cường trách nhiệm của UBND các cấp trong công tác tiêm chủng; đưa chỉ tiêu Tiêm chủng mở rộng vào nghị quyết phát triển kinh tế – xã hội của cấp ủy, HĐND, UBND các cấp; đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động tiêm chủng.

- Phát huy vai trò phối hợp của các cơ quan, ban, ngành, tổ chức chính trị – xã hội nhằm nâng cao tỷ lệ tiêm chủng, tuyên truyền và vận động người dân tham gia tiêm chủng tại địa phương.

- Duy trì giao ban định kỳ hằng tháng, hằng quý giữa chính quyền địa phương và ngành Y tế; giữa tuyến tỉnh với Trung tâm Y tế và Trạm Y tế.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát và đôn đốc việc triển khai tại tuyến dưới.

2. Đào tạo kiến thức Y khoa về an toàn tiêm chủng, cấp giấy chứng nhận tham gia các lớp đào tạo về an toàn tiêm chủng (ATTTC) và phần mềm tiêm chủng mở rộng

Tổ chức đào tạo kiến thức y khoa về an toàn tiêm chủng và sử dụng phần mềm Tiêm chủng mở rộng; cấp giấy chứng nhận cho học viên hoàn thành khóa đào tạo. Đối tượng đào tạo gồm: Cán bộ làm công tác TCMR tại Khoa Kiểm soát bệnh tật – HIV/AIDS – Tư vấn và điều trị nghiện chất; các khoa chuyên môn liên quan của Trung tâm Y tế, Bệnh viện tuyến tỉnh, Phòng khám đa khoa khu vực và Trạm Y tế xã, phường.

a) Tuyển tỉnh:

- Thời gian: 03 ngày/lớp.
- Số lượng: 01 lớp với khoảng 25 đến 50 học viên.
- Thành phần tham gia: Học viên là các cán bộ làm công tác tiêm chủng mở rộng tại tuyến tỉnh, Trung tâm Y tế trên địa bàn tỉnh.

b) Tại các Trung tâm Y tế; Trạm Y tế xã, phường:

- + Thời gian: 03 ngày/lớp.
- + Số lượng: 10 lớp với khoảng 350 học viên tại các TTYT, TYT xã.
- + Đối tượng: Học viên là cán bộ làm công tác tiêm chủng tại các TTYT; Phòng khám ĐKKV; Trạm Y tế xã, phường.

3. Triển khai các hoạt động tiêm chủng

3.1. Tiêm chủng thường xuyên hàng tháng

a) Phạm vi thực hiện: Toàn tỉnh 45/45 xã, phường.

b) Đối tượng và nhu cầu vắc xin: *(Chi tiết phụ lục V kèm theo)*

- Trẻ dưới 1 tuổi:
 - + Tiêm vắc xin viêm gan B sơ sinh tại cơ sở y tế và tại nhà.
 - + Tiêm 10 liều vắc xin tạo miễn dịch cơ bản (Tiêm chủng đầy đủ) bao gồm: 01 mũi BCG; 03 mũi DPT-VGB-Hib; 03 lần uống OPV (tuýp 1, 3); 02 mũi IPV và 01 mũi tiêm Sởi.

+ Trẻ từ 2 tháng đến đủ 6 tháng tuổi được uống 02 liều vắc xin Rota phòng bệnh tiêu chảy do Rota vi rút.

- Trẻ 18 - 24 tháng tuổi được tiêm vắc xin Sởi/Rubella (mũi 2) và Bạch hầu, Ho gà, Uốn ván (DPT mũi 4).

- Trẻ 1- 5 tuổi tiêm vắc xin VNNB mũi 1, 2 và mũi 3.

- Phụ nữ có thai tiêm vắc xin phòng uốn ván (UV2+).

- Trẻ 07 tuổi được tiêm vắc xin Uốn ván - Bạch hầu giảm liều (Td).

c) Thời gian tổ chức tiêm: Tổ chức tiêm chủng thường xuyên hàng tháng (02 đợt/tháng; mỗi đợt cách nhau tối thiểu 7 - 14 ngày).

d) Địa điểm tiêm chủng: Tại các cơ sở y tế cố định (Bệnh viện, Trung tâm Y tế; Phòng khám ĐKKV; Trạm Y tế xã, phường); các điểm tiêm chủng ngoại

trạm đủ điều kiện tiêm chủng theo quy định của Bộ Y tế.

3.2. Tiêm chủng chiến dịch hoặc tiêm chủng bổ sung

3.2.1. Tiêm bù liều vắc xin OPV (uống), IPV, Sởi, VNNB, Sởi - rubella cho trẻ nhập học tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học trên địa bàn tỉnh.

3.2.2. Tiêm chủng chiến dịch: Căn cứ vào tình hình dịch bệnh tại địa phương và theo khuyến cáo của Trung ương, Sở Y tế tham mưu cho UBND tỉnh triển khai các chiến dịch tiêm chủng với đối tượng và thời gian phù hợp.

3.3. Thực hiện các mục tiêu tiêm chủng mở rộng

3.3.1. Các hoạt động duy trì thành quả thanh toán Bại liệt:

- Tăng cường công tác giám sát ca bệnh liệt mềm cấp để phát hiện vi rút hoang dại xâm nhập (nếu có) sớm nhất.

- Duy trì tỷ lệ uống đầy đủ 3 liều vắc xin phòng bại liệt (OPV) và tiêm 02 liều vắc xin bại liệt (IPV) cho trẻ dưới 1 tuổi đạt chỉ tiêu kế hoạch.

- Đảm bảo ít nhất 80% số trường hợp liệt mềm cấp được lấy đủ 2 mẫu phân theo quy định của tổ chức Y tế thế giới.

- Tăng cường công tác giám sát Liệt mềm cấp và công tác chuẩn bị đối phó với trường hợp vi rút bại liệt hoang dại xâm nhập ở các tuyến đặc biệt vùng có tỷ lệ tiêm chủng thấp, vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới.

3.3.2. Các hoạt động duy trì thành quả loại trừ UVSS:

- 100% xã, phường đạt loại trừ Uốn ván sơ sinh.

- Tăng cường công tác giám sát trường hợp chết sơ sinh, uốn ván sơ sinh đảm bảo tỷ lệ ca chết sơ sinh được điều tra $> 2/1.000$ trẻ đẻ sống.

- Đảm bảo duy trì tỷ lệ tiêm vắc xin uốn ván cho phụ nữ có thai. Tăng cường truyền thông về bệnh uốn ván sơ sinh và tiêm vắc xin cho phụ nữ có thai để phòng bệnh uốn ván sơ sinh.

- Chủ động triển khai các hoạt động đáp ứng khi có trường hợp mắc UVSS: Triển khai tiêm vắc xin phòng uốn ván cho phụ nữ tuổi sinh đẻ (15 - 35 tuổi). Tăng cường công tác khám thai, quản lý thai nghén và tiêm chủng đủ mũi vắc xin phòng uốn ván cho Phụ nữ mang thai.

3.3.3. Các hoạt động tiến tới loại trừ bệnh Sởi:

- Đẩy mạnh tiêm vắc xin Sởi mũi 1 cho trẻ 9 tháng tuổi và vắc xin Sởi - Rubella cho trẻ 18 tháng đạt chỉ tiêu đề ra.

- Thực hiện giám sát, phát hiện các trường hợp sốt phát ban nghi Sởi/Rubella, tiến hành điều tra, lấy mẫu xét nghiệm.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về phòng chống và loại trừ bệnh Sởi.

3.4. Thực hiện báo cáo kết quả tiêm chủng trên Hệ thống thông tin tiêm chủng Quốc gia tại các cơ sở y tế: Ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm vào

quản lý tiêm chủng, phần mềm quản lý vắc xin, vật tư trong tiêm chủng cho tất cả các đơn vị. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ (báo cáo tháng, báo cáo quý và báo cáo năm) về tình hình sử dụng vắc xin, kết quả tiêm chủng, các trường hợp phản ứng thông thường và các trường hợp tai biến nặng sau tiêm chủng. Báo cáo thực hiện bằng văn bản và báo cáo bằng Hệ thống thông tin tiêm chủng Quốc gia.

4. Hoạt động kiểm tra, giám sát hỗ trợ

4.1. Giám sát công tác tiêm chủng thường xuyên tại TTYT, TYT xã

- Tổ chức kiểm tra, giám sát tại tất cả các tuyến: tuyến tỉnh giám sát Trung tâm Y tế và Trạm Y tế xã/phường hoặc từng điểm tiêm; Trung tâm Y tế giám sát xã, phường và các điểm tiêm chủng theo phân cấp quản lý.

- Nội dung giám sát tập trung vào: công tác chỉ đạo, xây dựng kế hoạch; quản lý và bảo quản vắc xin; tỷ lệ và tiến độ tiêm chủng; tổ chức buổi tiêm và thực hành tiêm chủng; bảo đảm an toàn tiêm chủng; hoạt động truyền thông; quản lý sổ sách, thống kê, báo cáo. Đồng thời, giám sát và điều tra các bệnh thuộc Chương trình TCMR, lấy mẫu bệnh phẩm đối với ca nghi mắc bệnh có vắc xin phòng bệnh, đặc biệt ở nhóm trẻ dưới 15 tuổi.

4.2. Giám sát phản ứng sau tiêm chủng

- Duy trì và củng cố hệ thống giám sát phản ứng sau tiêm chủng; thực hiện theo đúng quy định của Bộ Y tế.

- Thường xuyên cập nhật, tổng hợp và chia sẻ thông tin về phản ứng sau tiêm chủng giữa các đơn vị trong ngành Y tế.

- Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định; khi xảy ra tai biến sau tiêm chủng, kịp thời báo cáo Hội đồng tư vấn chuyên môn tuyến tỉnh để đánh giá và xác định nguyên nhân.

4.3. Bồi thường, hỗ trợ trường hợp bị phản ứng nặng sau tiêm chủng

- Đối với các trường hợp sử dụng vắc xin trong Chương trình TCMR hoặc tiêm chủng chống dịch gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, tính mạng của người được tiêm, tổ chức Hội đồng tư vấn chuyên môn để đánh giá, xác định nguyên nhân phản ứng và xem xét phương án bồi thường (không thuộc các trường hợp do tuyến Trung ương thực hiện bồi thường).

- Việc bồi thường được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 và Nghị định số 13/2024/NĐ-CP ngày 05/02/2024 của Chính phủ.

5. Hoạt động truyền thông, tuyên truyền

- Tăng cường truyền thông về lợi ích của tiêm chủng bằng các hình thức phù hợp, tập trung vào cán bộ cơ sở, trưởng bản, chức sắc tôn giáo, đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan báo chí, truyền thông để triển khai các hoạt động trọng tâm.

- Xây dựng nội dung truyền thông: Biên soạn tài liệu, thông điệp truyền

thông về hoạt động tiêm chủng; ưu tiên sử dụng tiếng phổ thông và một số tiếng dân tộc (Thái, Mông...).

- Truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng:
 - + Báo, đài, truyền hình tỉnh và cơ quan báo chí Trung ương trên địa bàn thông tin về tiêm chủng thường xuyên, chiến dịch tiêm bổ sung năm 2026, lợi ích tiêm chủng và xử trí phản ứng sau tiêm.
 - + Phát sóng chuyên đề định kỳ hằng quý về an toàn tiêm chủng, lịch tiêm cho trẻ em và phụ nữ, hướng dẫn theo dõi trẻ sau tiêm chủng.
 - + Phối hợp sản xuất các sản phẩm truyền thông về nguy cơ, biến chứng bệnh truyền nhiễm, lợi ích và tính an toàn của vắc xin để tuyên truyền tại cộng đồng.
- Truyền thông trực tiếp tại cộng đồng:
 - + Cung cấp tài liệu cho mạng lưới y tế thôn bản; thực hiện truyền thông trực tiếp, thăm hộ gia đình, tư vấn và nhắc lịch tiêm chủng ít nhất 2 lần/tháng.
 - + Xây dựng, nhân rộng các mô hình truyền thông hiệu quả, phù hợp điều kiện địa phương.
 - + Truyền thông trọng điểm: Tổ chức các hoạt động truyền thông chuyên biệt tại vùng sâu, vùng xa, khu vực khó tiếp cận dịch vụ y tế, nơi người dân còn hạn chế nhận thức về lợi ích tiêm chủng.
- Giám sát, đánh giá: Định kỳ giám sát và đánh giá hiệu quả triển khai hoạt động truyền thông về tiêm chủng tại tất cả các tuyến.

6. Hoạt động cung ứng vắc xin, vật tư

- Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương bảo đảm cung ứng vắc xin phục vụ tiêm chủng thường xuyên, bù liều và chiến dịch (nếu có).
- Địa phương chủ động bảo đảm vắc xin cho các hoạt động tiêm chiến dịch phòng, chống bệnh truyền nhiễm; chuẩn bị đầy đủ bơm kim tiêm, hộp an toàn, biểu mẫu và vật tư y tế phục vụ tiêm chủng tại các sở trên địa bàn tỉnh.
- Tăng cường quản lý, bảo quản vắc xin tại tất cả các tuyến, bảo đảm chất lượng và hiệu quả sử dụng.
- Tổ chức kiểm tra, giám sát điều kiện bảo quản và vận chuyển vắc xin; thực hiện vận chuyển từ tuyến tỉnh đến Trung tâm Y tế, từ Trung tâm Y tế đến Trạm Y tế và các điểm tiêm bảo đảm kịp thời, đúng quy trình, không để thiếu vắc xin và vật tư.
- Cấp phát đầy đủ sổ sách, biểu mẫu theo quy định của Chương trình.

7. Tăng cường hệ thống dây chuyền lạnh

- Sửa chữa, cải tạo và tăng cường quản lý kho lạnh bảo quản vắc xin tuyến tỉnh, bảo đảm đáp ứng tiêu chuẩn GSP.
- Thực hiện bảo dưỡng định kỳ hệ thống dây chuyền lạnh tại Trung tâm Y

tế, Trạm Y tế và các điểm tiêm chủng; ưu tiên các địa bàn khó khăn.

- Bổ sung chỉ thị đồng bằng điện tử, nhiệt kế, thiết bị theo dõi nhiệt độ tự động (Fridge Tag 2) cho các tuyến để theo dõi nhiệt độ dây chuyền lạnh.

- Thay thế tủ lạnh chuyên dụng đã hết khấu hao hoặc không đáp ứng yêu cầu chuyên môn; loại bỏ tủ dân dụng tại tuyến xã, phường; bảo đảm hệ thống dây chuyền lạnh hoạt động ổn định, phù hợp yêu cầu bảo quản và vận chuyển vắc xin.

IV. KINH PHÍ

1. Kinh phí Trung ương: Ngân sách Trung ương đảm bảo kinh phí cho các hoạt động trong Chương trình tiêm chủng mở rộng theo quy định tại Khoản 3, Điều 1, Nghị định số 13/2024/NĐ-CP ngày 05/02/2024 của Chính phủ.

2. Nguồn kinh phí từ ngân sách địa phương:

2.1. Tuyển tỉnh:

- Kinh phí mua vắc xin triển khai tiêm chiến dịch để chủ động phòng, chống các bệnh truyền nhiễm có vắc xin phòng bệnh.

- Kinh phí bồi thường khi sử dụng vắc xin trong chương trình TCMR, tiêm chủng chống dịch xảy ra tai biến ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe hoặc gây thiệt hại đến tính mạng của người được tiêm chủng tại các cơ sở tiêm trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Ngoại trừ, các trường hợp do Trung ương chi trả theo Nghị định số 13/2024/NĐ-CP ngày 05/02/2024 của Chính phủ; Quyết định số 1987/QĐ-BYT ngày 11/7/2024 của Bộ Y tế.

- Kinh phí mua bơm kim tiêm, hộp an toàn.

- Kinh phí bổ sung, sửa chữa dây chuyền lạnh, thiết bị theo dõi nhiệt độ; kinh phí mua phích vắc xin, bình tích lạnh, nhiệt kế trẻ em,...

- Chi trả một số hoạt động như: Tập huấn chuyên môn, truyền thông cộng đồng, kiểm tra giám sát; các kinh phí chiến dịch tiêm chủng bổ sung theo yêu cầu của Trung ương.

2.2. Các Trung tâm Y tế, Trạm Y tế xã: Kinh phí mua bông, cồn, in ấn biểu mẫu, áp phích và các vật tư khác phục vụ công tác tiêm chủng.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tổ chức tiêm chủng theo đúng quy định và hướng dẫn chuyên môn; rà soát, lập danh sách đối tượng; bảo đảm vắc xin, vật tư, nhân lực; triển khai tiêm chủng an toàn, hiệu quả, đạt chỉ tiêu kế hoạch.

- Phối hợp với các sở, ngành, đoàn thể và cơ quan truyền thông tăng cường tuyên truyền, vận động người dân, phụ nữ có thai và cha mẹ đưa trẻ đi tiêm chủng đúng lịch, đủ liều.

- Chỉ đạo các đơn vị tham mưu UBND xã, phường phê duyệt kế hoạch chi tiết triển khai tiêm chủng thường xuyên, tiêm bổ sung và các chiến dịch tiêm (nếu

có) năm 2026.

- Bảo đảm cung ứng đầy đủ vắc xin, vật tư phục vụ hoạt động tiêm chủng.
- Tổ chức kiểm tra, giám sát việc triển khai; kịp thời xử lý khó khăn, vướng mắc, đặc biệt tại địa bàn có tỷ lệ tiêm chủng thấp hoặc nguy cơ dịch bệnh.
- Xây dựng dự toán kinh phí cho hoạt động tiêm chủng năm 2026, gửi Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt.
- Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục phối hợp với ngành Y tế tổ chức tiêm chủng tại trường học; rà soát, cập nhật tình trạng tiêm chủng của trẻ mầm non, học sinh tiểu học khi nhập học; tuyên truyền, vận động cha mẹ, người giám hộ đưa trẻ đi tiêm đối với các trường học chưa tiêm đủ mũi theo quy định.
- Phối hợp điều tra, lập danh sách đối tượng trong diện tiêm chủng tại các trường mầm non, tiểu học, đặc biệt tại địa bàn vùng sâu, vùng xa, biên giới; hỗ trợ tổ chức các điểm tiêm chủng tại trường học; tăng cường kiểm tra, giám sát việc phối hợp triển khai công tác tiêm chủng phòng bệnh trong các cơ sở giáo dục.

3. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tin, truyền thông tăng cường tuyên truyền về lợi ích của tiêm chủng, vận động người dân đưa trẻ đi tiêm đúng lịch, đủ liều theo quy định.
- Tổ chức đăng tải thường xuyên các khuyến cáo phòng, chống dịch bệnh trên phương tiện thông tin đại chúng, góp phần nâng cao nhận thức và phối hợp với ngành Y tế trong phòng, chống các bệnh truyền nhiễm thuộc chương trình tiêm chủng mở rộng.

4. Sở Tài chính: Căn cứ khả năng cân đối ngân sách địa phương, chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí chi thường xuyên để thực hiện Kế hoạch, bảo đảm phù hợp quy định của Luật Ngân sách nhà nước và phân cấp quản lý ngân sách hiện hành.

5. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh: Chỉ đạo cơ quan chuyên môn và các Đoàn Biên phòng phối hợp với ngành Y tế và chính quyền địa phương khu vực biên giới tổ chức các hoạt động tiêm chủng, tuyên truyền vệ sinh phòng bệnh; vận động người dân đưa trẻ đến cơ sở y tế tiêm chủng đúng thời gian, đủ mũi.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các Tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

- Hướng dẫn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các Tổ chức chính trị – xã hội cấp xã phối hợp với cơ quan chức năng tuyên truyền, vận động cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, đoàn viên, thanh niên và các hộ gia đình đưa trẻ đi tiêm vắc xin uốn ván đúng lịch, đủ mũi theo thông báo của y tế địa phương.

- Tăng cường tuyên truyền, vận động nữ đoàn viên, thanh niên tham gia tiêm phòng uốn ván, bảo đảm đạt chỉ tiêu được giao.

7. Báo và Phát thanh, truyền hình Điện Biên: Phối hợp với ngành Y tế và UBND các xã, phường tăng cường tuyên truyền về lợi ích của vắc xin trong Chương trình tiêm chủng mở rộng; vận động phụ huynh đưa trẻ đến cơ sở y tế tiêm chủng đúng lịch; hướng dẫn người dân theo dõi và xử trí các phản ứng nhẹ sau tiêm chủng, tạo sự đồng thuận và tham gia tích cực của cộng đồng.

8. UBND các xã, phường

- Chỉ đạo Trạm Y tế xã, phường tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch tiêm chủng mở rộng; định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả triển khai, nêu rõ thuận lợi, khó khăn và đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng công tác tiêm chủng. Chủ tịch UBND xã, phường chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về kết quả tiêm chủng tại địa phương.

- Chỉ đạo các phòng, ban và lực lượng liên quan tăng cường tuyên truyền để Nhân dân hiểu rõ nguy cơ bệnh truyền nhiễm và lợi ích của vắc xin, chủ động đưa trẻ đến cơ sở y tế tiêm chủng đúng lịch, đủ mũi.

- Chủ động bố trí kinh phí địa phương hỗ trợ triển khai công tác tiêm chủng mở rộng theo yêu cầu chuyên môn.

Trên đây là Kế hoạch tiêm chủng mở rộng năm 2026 trên địa bàn tỉnh Điện Biên, đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các Tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, các sở ngành có liên quan và UBND các xã, phường chủ động tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế (b/c);
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các Tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, KGVX^(HĐĐ).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Minh Phú

